

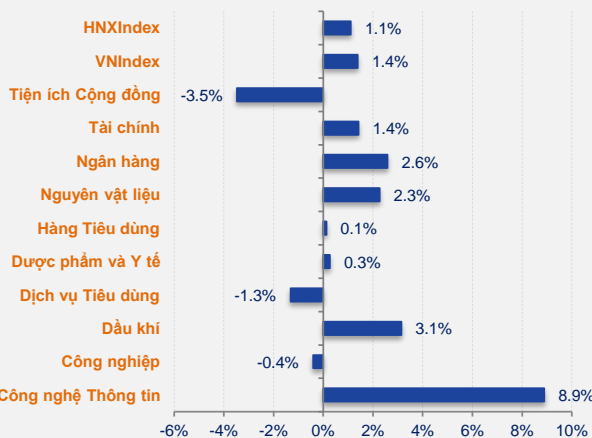


## WEEKLY WRAP

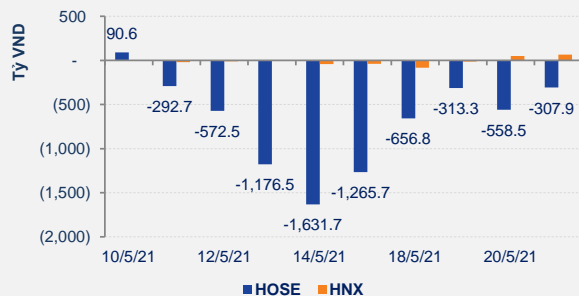
Tuần GD từ: 17/5/2021 - 21/5/2021

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	1,283.93	↑ 1.4%	297.99	↑ 1.1%
KLGD (trCP)	3,589.27	↓ -2.6%	721.36	↑ 18.4%
GTGD (tỷ VND)	111,826.28	↑ 1.3%	15,602.71	↑ 21.8%
Tổng cung (trCP)	7,229.02	↑ 4.0%	1,007.98	↑ 16.9%
Tổng cầu (trCP)	6,964.68	↓ -2.9%	844.55	↑ 3.8%
<b>Giao dịch NĐT nước ngoài</b>				
KL mua (trCP)	141.19	↓ -6.2%	4.48	↑ 47.5%
KL bán (trCP)	220.90	↑ 3.1%	11.17	↑ 79.8%
GT mua (tỷ VND)	6,873.77	↑ 15.7%	256.77	↑ 305.3%
GT bán (tỷ VND)	9,975.98	↑ 4.7%	276.65	↑ 98.1%

## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm trong tuần thứ ba liên tiếp với thanh khoản tiếp tục ở mức cao. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 17,57 điểm (+1,4%) lên 1.283,93 điểm; HNX-Index tăng 3,27 điểm (+1,1%) lên 297,99 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ so với tuần trước và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 tuần với trung bình gần 25.500 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên hai sàn. Giá trị giao dịch trên HOSE tăng 1,3% lên 111.826 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 2,6% xuống 3.589 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 21,8% lên 15.603 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 18,4% lên 721 triệu cổ phiếu. Phần lớn các nhóm cổ phiếu đều tăng trưởng trong tuần qua. Nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin tăng mạnh nhất với 8,9% giá trị vốn hóa, chủ yếu do mức tăng của trụ cột là FPT (+10,6%). Tiếp theo là nhóm dầu khí tăng 3,1% giá trị vốn hóa chủ yếu nhờ đà tăng của trụ cột trong nhóm là PLX (+4,7%). Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng cũng tăng trong tuần qua với 2,6% giá trị vốn hóa, với các mã trong ngành như BID (+5,7%), CTG (+2,7%), VPB (+1,8%), TCB (+4,4%), MBB (+5%), ACB (+2,9%), SHB (+1,7%)... Nhóm nguyên vật liệu tăng 2,3% giá trị vốn hóa với các mã như HPG (+6,8%), HSG (+3%)... Nhóm dược phẩm và y tế (+0,3%) và nhóm hàng tiêu dùng (+0,1%) tăng nhẹ trong tuần qua. Ở chiều ngược lại, nhóm tiện ích cộng đồng (-3,5%), dịch vụ tiêu dùng (-1,3%) và công nghiệp (-0,4%) điều chỉnh trong tuần qua.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có tuần tăng điểm thứ ba liên tiếp với thanh khoản tăng nhẹ so với tuần trước và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 tuần cho thấy dòng tiền vẫn đang đổ vào thị trường và tâm lý nhà đầu tư hiện tại là khá hưng phấn. Trên góc độ sóng Elliott, với việc đóng của tuần trên ngưỡng 1.250 điểm thì thị trường vẫn đang nằm trong sóng tăng 5 với target tiếp theo quanh ngưỡng 1.325 điểm (fibonacci retracement 161,8% sóng điều chỉnh 4). Điểm cần lưu ý lúc này là việc thị trường đang có sự phân hóa giữa các cổ phiếu khi chỉ một số ít mã tăng so với phần lớn các mã khác đều giảm hoặc đi ngang khiến cho việc tìm kiếm lợi nhuận ở thời điểm hiện tại trở nên khó khăn hơn. Và khi dòng tiền quyết định rút ra thì có khả năng thị trường sẽ điều chỉnh mạnh như những gì đã xảy ra vào tháng 4/2018. Chúng tôi cho rằng đà tăng có thể tiếp tục trong thời gian tới nhưng với dư địa không nhiều. Theo đó, trong tuần giao dịch tiếp theo 24/5-28/5, thị trường có thể tiếp tục tăng điểm để tiến gần về ngưỡng 1.325 điểm (fibonacci retracement 161,9%). Những nhà đầu tư đã mua vào các vị thế ngắn hạn trong phiên 18/5 khi thị trường điều chỉnh về quanh ngưỡng 1.250 điểm (MA20) tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và có thể gia tăng tỷ trọng nếu thị trường có nhịp điều chỉnh mạnh về quanh ngưỡng 1.230 điểm (MA50) trong tuần tiếp theo.

# WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 17/5/2021 - 21/5/2021

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong tuần thứ ba liên tiếp với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh vào đầu tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.289,03 điểm và 1.249,02 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 17,57 điểm (+1,4%) lên 1.283,93 điểm.

KMR là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 4.390 đồng lên 6.130 đồng, tiếp theo là ADS với mức tăng 23% từ 16.500 đồng lên 20.250 đồng. Ở chiều ngược lại, ABS là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 26% từ 41.950 đồng xuống 31.000 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong tuần thứ hai liên tiếp với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm điểm vào thứ 3 và thứ 5. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 300,456 điểm và 291,745 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 3,27 điểm (+1,1%) lên 297,99 điểm.

TKC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 46% từ 9.600 đồng lên 14.000 đồng, tiếp theo là THS với mức tăng 46% từ 35.400 đồng lên 51.600 đồng. Ở chiều ngược lại, PRC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 21% từ 15.800 đồng xuống 12.500 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 3.102,2 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 79,71 triệu đơn vị. Xét theo khối lượng ròng, mã bị bán ròng nhiều nhất là VPB với 10,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là KDH với 6,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FPT là mã được mua ròng nhiều nhất với 2,5 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 19,89 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 6,69 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VND là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là ART với 2,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, THD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 940 nghìn cổ phiếu.

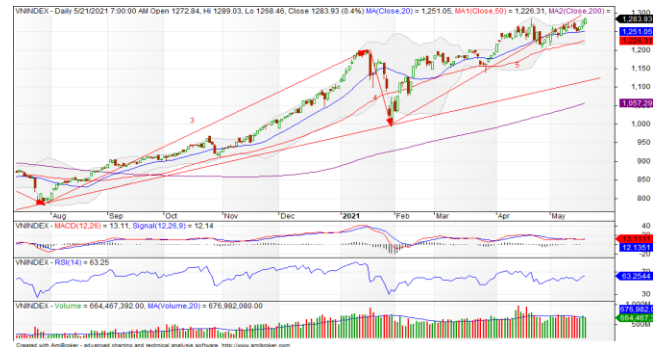
## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Xuất khẩu giảm mạnh 2 tỷ USD, cán cân thương mại bất ngờ đổi chiều thâm hụt

Báo cáo mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy, nửa đầu tháng 5, kim ngạch xuất khẩu cả nước đạt 11,9 tỷ USD, giảm gần 2 tỷ USD so với nửa cuối tháng 4 trước đó.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index



VN-Index tăng điểm trong tuần thứ ba liên tiếp và chỉ số tiếp tục kết tuần trên ngưỡng 1.250 điểm. Thanh khoản khớp lệnh khớp lệnh xấp xỉ so với tuần trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 tuần cho thấy dòng tiền tiếp tục đổ mạnh vào thị trường và tâm lý tích cực của nhà đầu tư.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật vẫn là kịch bản sóng Elliott lập ra trước đó với sóng tăng 3 đã kết thúc khi tăng từ ngưỡng 925 điểm lên ngưỡng 1.200 điểm (fibonacci extension 161,8% sóng tăng 1) và sóng điều chỉnh 4 cũng đã kết thúc với target theo kịch bản tiêu chuẩn là quanh ngưỡng 1.040 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng tăng 3) và kịch bản tiêu cực hơn là quanh ngưỡng 990 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 3).

Vì sóng điều chỉnh 4 giảm mạnh hơn so với kịch bản tiêu chuẩn nên sóng tăng 5 sau đó với độ dài theo lý thuyết bằng sóng tăng 1 tức là khoảng 250 điểm (từ 650 điểm lên 900 điểm) thì target của sóng tăng 5 là quanh ngưỡng 1.250 điểm đã đạt được vào nửa đầu tháng 4/2021.

Do thị trường tiếp tục đóng cửa trên ngưỡng 1.250 điểm trong tuần này khả năng thị trường nở rộng sóng tăng 5 lên target 1.325 điểm (fibonacci retracement 161,8% sóng điều chỉnh 4) được đánh giá cao hơn khả năng bước sang sóng điều chỉnh 4 với target 1.140 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5). Do đó, trong tuần giao dịch tiếp theo 24/5-28/5, thị trường có thể tiếp tục tăng điểm để hướng đến target của sóng tăng 5 quanh 1.325 điểm (fibonacci retracement 161,8% sóng điều chỉnh 4).

Ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 1.250 điểm (MA20) và xa hơn quanh 1.230 điểm (MA50) là vùng mà nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng các vị thế ngắn hạn nếu có nhịp chỉnh về đây.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 56,05 - 56,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng**

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 21/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.160 VND/USD, tăng 6 đồng so với hôm qua.

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 5,1 USD/ounce tương ứng với 0,27% xuống 1.876,75 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,017 điểm tương ứng 0,02% xuống 89,785 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,220 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,4190 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,68 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,35 USD/thùng tương ứng với 0,58% xuống mức 61,59 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/5, chỉ số Dow Jones tăng 188,11 điểm tương ứng 0,55% lên 34.084,15 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 236 điểm tương ứng 1,77% lên 13.535,74 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 43,44 điểm tương ứng 1,06% lên 4.159,12 điểm.

**HOSE**
**Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FPT	2,534,400	VPB	(10,396,185)
2	VHM	1,847,500	KDH	(6,702,200)
3	GMD	1,631,800	VNM	(4,811,427)
4	OCB	811,300	STB	(4,433,800)
5	MSN	759,400	HPG	(4,190,200)

**HNX**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	THD	940,000	VND	(3,831,083)
2	SHS	736,400	ART	(2,546,520)
3	ACM	225,400	SMT	(1,245,200)
4	TTH	222,375	SHB	(928,710)
5	KLF	207,500	BVS	(243,100)

**Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	26.40	28.85	↑ 9.28%	23,776,103
VPB	66.60	67.80	↑ 1.80%	18,931,909
HPG	61.40	65.60	↑ 6.84%	16,010,700
ROS	7.55	6.85	↓ -9.27%	14,460,270
FLC	12.25	12.70	↑ 3.67%	13,650,040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	28.60	29.10	↑ 1.75%	187,930,111
SHS	30.10	32.90	↑ 9.30%	56,390,676
KLF	5.70	5.30	↓ -7.02%	37,729,221
PVS	21.50	21.10	↓ -1.86%	35,015,284
NVB	17.80	17.30	↓ -2.81%	31,335,837

**Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KMR	4.39	6.13	1.7	↑ 39.64%
ADS	16.50	20.25	3.8	↑ 22.73%
DCL	29.75	36.10	6.4	↑ 21.34%
AGM	25.70	31.10	5.4	↑ 21.01%
HAX	26.65	31.75	5.1	↑ 19.14%

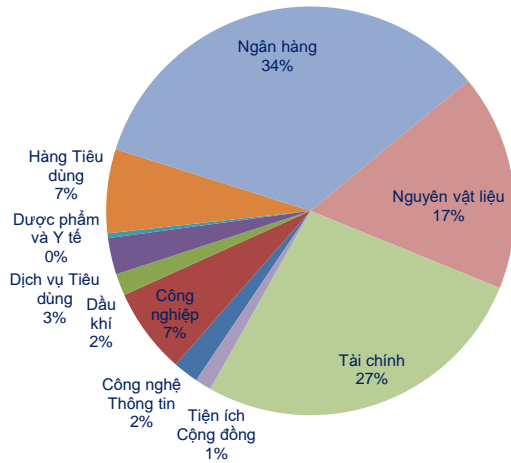
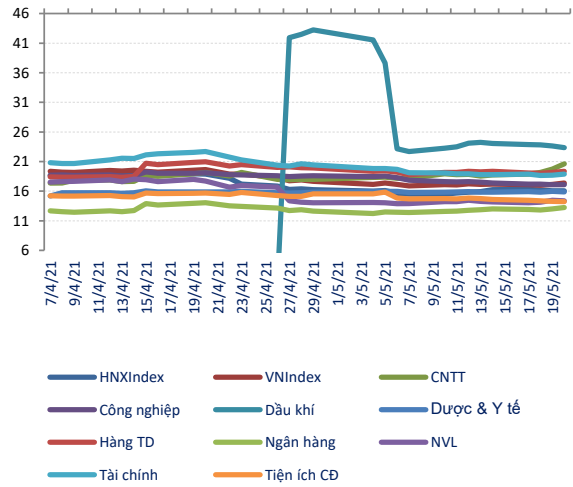
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TKC	9.60	14.00	4.4	↑ 45.83%
THS	35.40	51.60	16.2	↑ 45.76%
LDP	8.80	12.40	3.6	↑ 40.91%
VNC	30.30	38.70	8.4	↑ 27.72%
VTH	9.60	11.90	2.3	↑ 23.96%

**Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ABS	41.95	31.00	-11.0	↓ -26.10%
GIL	78.60	58.30	-20.3	↓ -25.83%
VID	11.80	10.00	-1.8	↓ -15.25%
MCP	30.05	25.50	-4.6	↓ -15.14%
CIG	7.30	6.20	-1.1	↓ -15.07%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PRC	15.80	12.50	-3.3	↓ -20.89%
CMC	6.40	5.20	-1.2	↓ -18.75%
SD4	5.40	4.40	-1.0	↓ -18.52%
VTL	16.50	13.50	-3.0	↓ -18.18%
SDU	10.20	8.60	-1.6	↓ -15.69%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	23,776,103	9.4%	1,495	19.3	1.8
VPB	18,931,909	21.9%	4,627	14.7	3.0
HPG	16,010,700	31.1%	5,472	12.0	3.3
ROS	14,460,270	0.3%	35	196.7	0.6
FLC	13,650,040	11.2%	1,748	7.3	0.9

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	187,930,111	14.2%	1,785	16.3	2.2
SHS	56,390,676	30.8%	4,721	7.0	1.8
KLF	37,729,221	-0.6%	-60	-	0.5
PVS	35,015,284	5.2%	1,427	14.8	0.8
NVB	31,335,837	0.3%	27	648.5	1.6

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KMR	↑ 39.6%	0.2%	21	298.7	0.6
ADS	↑ 22.7%	10.1%	1,486	13.6	1.3
DCL	↑ 21.3%	7.5%	1,246	29.0	2.1
AGM	↑ 21.0%	5.6%	1,331	23.4	1.3
HAX	↑ 19.1%	35.0%	4,828	6.6	2.0

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TKC	↑ 45.8%	8.7%	1,281	10.9	0.9
THS	↑ 45.8%	7.5%	1,043	49.5	3.8
LDP	↑ 40.9%	-28.6%	-2,781	-	1.4
VNC	↑ 27.7%	15.5%	3,487	11.1	1.6
VTH	↑ 24.0%	1.4%	215	55.3	0.8

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	2,534,400	19.9%	4,712	19.9	3.7
VHM	1,847,500	31.2%	8,023	13.0	3.6
GMD	1,631,800	6.0%	1,339	28.3	1.7
OCB	811,300	21.8%	3,437	7.6	1.6
MSN	759,400	5.4%	1,279	87.5	5.2

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	940,000	51.6%	10,779	18.1	12.0
SHS	736,400	30.8%	4,721	7.0	1.8
ACM	225,400	0.0%	2	1,404.0	0.4
TTH	222,375	-3.9%	-427	-	0.3
KLF	207,500	-0.6%	-60	-	0.5

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	414,348	5.2%	1,969	62.2	3.0
VCB	359,019	22.1%	5,708	17.0	3.6
VHM	341,780	31.2%	8,023	13.0	3.6
HPG	217,351	31.1%	5,472	12.0	3.3
VNM	186,424	33.1%	5,222	17.1	5.5

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	68,355	51.6%	10,779	18.1	12.0
SHB	56,034	14.2%	1,785	16.3	2.2
BAB	18,067	7.7%	897	28.4	2.1
VCS	15,168	39.6%	9,561	9.9	3.6
IDC	10,770	7.2%	1,035	34.7	2.4



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
8/3/2021	21/5/2021	18/3/2021	17/3/2021	<b>TDG</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
4/3/2021	21/5/2021	16/3/2021	15/3/2021	<b>LAW</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2021	21/5/2021	23/3/2021	22/3/2021	<b>TPH</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/5/2021	21/5/2021	30/3/2021	29/3/2021	<b>TGG</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
6/4/2021	21/5/2021	0/1/1900	21/4/2021	<b>SPS</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
12/4/2021	21/5/2021	20/4/2021	19/4/2021	<b>EPC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
12/4/2021	21/5/2021	26/4/2021	23/4/2021	<b>AG1</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
6/4/2021	21/5/2021	23/4/2021	22/4/2021	<b>SIP</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
13/4/2021	21/5/2021	22/4/2021	21/4/2021	<b>MCI</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
13/4/2021	21/5/2021	29/4/2021	28/4/2021	<b>TDA</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
12/4/2021	21/5/2021	20/4/2021	19/4/2021	<b>CJC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
5/5/2021	21/5/2021	13/5/2021	12/5/2021	<b>SEB</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/5/2021	21/5/2021	13/5/2021	12/5/2021	<b>SEB</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/4/2021	21/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	<b>NGC</b>	Tạm dừng Niêm yết
6/5/2021	21/5/2021	14/5/2021	13/5/2021	<b>BED</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/5/2021	21/5/2021	12/5/2021	11/5/2021	<b>BNW</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	<b>CAV</b>	Chuyển Sàn
12/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	<b>RDP</b>	Niêm yết thêm
17/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	<b>TV6</b>	Niêm yết mới
18/5/2021	21/5/2021	24/5/2021	21/5/2021	<b>NHA</b>	Phát hành cổ phiếu
26/3/2021	22/5/2021	22/4/2021	21/4/2021	<b>DC4</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
6/4/2021	22/5/2021	20/4/2021	19/4/2021	<b>SSI</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
12/4/2021	22/5/2021	20/4/2021	19/4/2021	<b>HAF</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
5/5/2021	24/5/2021	10/5/2021	7/5/2021	<b>BCB</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/5/2021	24/5/2021	17/5/2021	14/5/2021	<b>VWS</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/5/2021	24/5/2021	14/5/2021	13/5/2021	<b>TTD</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/5/2021	24/5/2021	14/5/2021	13/5/2021	<b>NDW</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/5/2021	24/5/2021	21/5/2021	21/5/2021	<b>DIG</b>	Niêm yết thêm
20/5/2021	24/5/2021	25/5/2021	24/5/2021	<b>VIT</b>	Phát hành cổ phiếu
17/3/2021	25/5/2021	2/4/2021	1/4/2021	<b>NBP</b>	Đại hội Đồng Cổ đông



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)